

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/ HS-ST
Ngày: 01-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng

-Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Khen.

2. Ông Trần Văn Hưng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Hồ Tuấn Huy–Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 73/ 2020/ TLST- HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với:

-Bị cáo: Nguyễn Minh T, sinh năm: 1999, tại Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp 7, xã S, huyện L, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1980 và bà Nguyễn Thị Kiêm L, sinh năm: 1965; Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 2001; Vợ: Trương Thị Thùy D, sinh năm: 1993; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần.

Ngày 18/02/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không chấp hành hình phạt tù và bị truy nã.

Ngày 15/8/2020, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại ấp Thanh Mỹ 2, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 21/8/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay.

Về nhân thân: Ngày 06/3/2017, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 08/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù về tội “ Trốn khỏi nơi giam giữ”.

Ngày 17/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp bản án ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 02 năm 03 tháng tù.

-Bị hại:

Anh Mai Thế D, sinh năm: 1969 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp M2, xã Đ, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không chấp hành quyết định thi hành án mà đã trốn truy nã. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Thiện lợi dụng việc sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác để trộm tài sản cụ thể như sau:

Vào 21 giờ ngày 15/8/2020, sau khi sử dụng ma túy đá xong thì T được đối tượng L (chưa xác định họ tên, địa chỉ) rủ đi trộm cắp cây mai vàng thì T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, đối tượng L điều khiển xe mô tô chở T đến nhà Mai Thế D, sinh năm: 1969 ngụ ấp M2, xã Đ, huyện H, tỉnh L để trộm mai. L kêu T trộm mai của anh D riêng L điều khiển xe chạy đi, khi nào Thiện trộm xong sẽ đến chở T. T trèo qua hàng rào đột nhập vào nhà ông D thì phát hiện 01 cây mai vàng có bề hoành 50cm, cao 02m tán rộng 02m được trồng trong chậu để phía trước sân nên T nảy sinh ý định trộm cây mai. T nhặt 01 ống nhựa PVC, 01 cây kéo và 01 chiếc khăn để gần khu vực chậu mai để đào đất lấy cây ra khỏi chậu. Trong lúc T đang đào đất của chậu mai vàng thì ông D về nhà phát hiện truy hô thì T leo qua hàng rào tẩu thoát. Ông D cùng quần chúng nhân dân truy đuổi và bắt được T giao cho Công an.

Theo kết luận định giá tài sản số 53/HĐ ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự huyện Long Hồ kết luận: Mai vàng có bề hoành 50cm, cao 02m, tán rộng 02m mà Nguyễn Minh T trộm cắp của ông Dũng trị giá 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Riêng đối tượng L chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ tiến hành điều tra xử lý sau.

Cáo trạng số 78/CT-VKS, ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Thiện phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của bản án số 09/2020/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên không đặt ra để giải quyết.

Về vật chứng: Không.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Nguyễn Minh T là đối tượng đang bị truy nã về tội “ Trộm cắp tài sản”. Khoảng 15/8/2020 T lén lúc đột nhập vào nhà ông Mai Thế D thuộc ấp M2, xã Đ, huyện H, tỉnh L trộm cắp 01 cây mai vàng trị giá 15.000.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi có ý trực tiếp. Lợi dụng ban đêm bị cáo đã có hành vi lén lút lén vào nhà của ông D để lấy trộm tài sản là cây mai vàng. Bị cáo biết việc lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, trong khoảng thời gian chưa đầy 01 tháng bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo cũng bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng lại không chấp hành bản án và đang bị truy nã, trong thời gian bị truy nã bị cáo lại tiếp tục phạm tội về hành vi “ Trộm cắp tài sản”, cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, là tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản lấy trộm đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Trong năm 2017 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Cho thấy bản thân bị cáo là người có lý lịch không tốt. Các hình phạt tước đây không đủ sức răn đe bị cáo. Do đó cần có một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra, nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

[9.]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt với bản số 09/2020/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Đã được trả lại trong quá trình điều tra, nên không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Công an huyện Long Hồ;
-Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
-Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
-UBND xã S, huyện L, tỉnh T;
-Bị cáo;
-Bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng